

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 136/2018/HS-ST

Ngày 18 - 10 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ- TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Văn Đức và bà Nguyễn Thị Chương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Mạnh Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 134/2018/TLST - HS ngày 03 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 131/2018/QĐXXST - HS ngày 05 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Dương Thanh Đ, sinh năm 1996 tại Nghệ An (tên gọi khác: Dương Thành Đ); Nơi ĐKNKTT: Xóm 1, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An; Chỗ ở: Xóm 2, thôn P, xã K, thành phố P, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn T, sinh năm 1958 và bà Tăng Thị N, sinh năm 1958; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: không; tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/8/2018 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Trần Văn T, sinh năm 1989; địa chỉ: xóm 2, thôn P, xã K, thành phố P, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt.

- Người làm chứng:

Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1985; địa chỉ: xóm 3, xã L, thành phố P, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 17/8/2018, Dương Thanh Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda BKS 37F1 – 56073 đi từ thôn P, xã K, thành phố P, tỉnh Hà Nam đến khu vực cổng trường Đại học Công nghiệp thuộc tổ 16, phường L, thành phố P, tỉnh Hà Nam mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Đ đi vào một quán nước ven đường gặp một người thanh niên khoảng 28 tuổi (không rõ nhân thân, lai lịch) hỏi để mua ma túy người thanh niên đồng ý, Đ lấy 400.000đ đưa cho người thanh niên, người này cầm tiền rồi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Sirius (không rõ biển kiểm soát) đi một lúc sau quay lại đưa cho Đ một vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Hero, rồi người thanh niên điều khiển xe đi, biết bên trong có ma túy nên Đ cầm vỏ bao thuốc lá ở tay phải thì bị tổ công tác phòng Cảnh sát giao thông – Công an tỉnh Hà Nam phát hiện thấy có biểu hiện nghi vấn đã yêu cầu kiểm tra Đ, Đ tự giác giao nộp vỏ bao thuốc lá cho lực lượng Công an, mở ra kiểm tra bên trong vỏ bao thuốc lá có 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa chất màu trắng dạng tinh thể. Tại chỗ Đ khai nhận đó là gói ma túy Đ vừa mua với mục đích để sử dụng. Lực lượng Công an đã đưa Đ về trụ sở lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng gồm:

01 túi nilon màu trắng bên trong chứa chất màu trắng dạng tinh thể được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01; 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Hero; 01 ví giả da màu nâu bên trong có 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Dương Thành Đ; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda BKS 37F1 – 56073; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone.

Ngày 18/8/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra (CSĐT) - Công an thành phố Phủ Lý thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp đối với chỗ ở của Dương Thanh Đ nhưng không thu giữ đồ vật, tài sản gì.

Ngày 17/8/2018, Cơ quan CSĐT – Công an thành phố Phủ Lý ra Quyết định số 118 trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam giám định: Chất màu trắng dạng hạt tinh thể bên trong một túi nilon màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01.

Tại bản kết luận số 131/PC54 – MT ngày 20/8/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam kết luận: “Mẫu tinh thể màu trắng trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,171 gam, loại methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số 143/KSĐT ngày 03/10/2018 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam truy tố Dương Thanh Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017, sau đây gọi tắt là Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như cáo trạng, không thay đổi, bổ sung gì thêm. Bị cáo Đ thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Sau khi phân tích

tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo đề xuất mức hình phạt đối với bị cáo Dương Thanh Đ từ 18 đến 24 tháng tù, đồng thời đề xuất hướng xử lý vật chứng. Bị cáo phạm tội không có mục đích trục lợi nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đánh giá về tội danh: tại phiên tòa bị cáo Dương Thanh Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 17/8/2018, tại tổ 16, phường L, thành phố P, tỉnh Hà Nam, Dương Thanh Đ đang cất giữ trái phép 0,171 gam mục đích để sử dụng thì bị lực lượng Công an Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Hà Nam phát hiện bắt quả tang. Methamphetamine là ma túy nằm trong danh mục II STT 323, Nghị định 73/2018 ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Quan điểm truy tố luận tội của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đối với bị cáo tại phiên tòa là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá về hình phạt: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân là nguyên nhân dẫn đến gia tăng tệ nạn xã hội và tội phạm xã hội nguy hiểm tạo cơ hội cho các phần tử xấu buôn bán trái phép ma túy gây nhiều hệ lụy xấu trong cộng đồng. Bị cáo là người từ địa phương khác đến thành phố Phủ Lý để lao động nhưng lại phạm tội về ma túy làm diễn biến tình hình tội phạm và tệ nạn về ma túy thêm phức tạp, gây bất bình sâu sắc trong quần chúng nhân dân.

Khi lượng hình cũng cần cân nhắc đến nhân thân các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo để áp dụng hình phạt cho phù hợp.

Bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015. Bị cáo có mẹ đẻ có huy chương kháng chiến nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Xét bị cáo phạm tội không có mục đích trục lợi nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền

Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo cần thiết áp dụng hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định tương xứng với hành vi phạm tội để cải tạo chính bị cáo và phòng ngừa chung trong cộng đồng.

[4] Các tình tiết khác của vụ án.

Đối với người thanh niên đã bán ma túy cho Dương Thanh Đ, quá trình điều tra không xác định được lai lịch nên HĐXX không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

[5] Về xử lý vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra đã xác định chiếc xe máy BKS 37F1 - 56073 thuộc quyền sở hữu của anh Trần Văn T, khi bị cáo sử dụng xe để phạm tội thì anh T không biết nên cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho anh T là phù hợp pháp luật.

Đối với 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Hero và số Methamphetamine trong phong bì niêm phong hoàn trả sau giám định cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 ví giả da màu nâu; 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Dương Thanh Đ; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone. Quá trình điều tra xác định là giấy tờ, tài sản hợp pháp của Dương Thanh Đ nên cần trả lại cho Dương Thanh Đ là phù hợp pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo thực hiện theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38; Điều 47, Điều 50 Bộ luật hình sự 2015.

Căn cứ các Điều 106, 136, 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Dương Thanh Đ (tên gọi khác Dương Thành Đ) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt:

Dương Thanh Đ 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/8/2018.

2. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì đã niêm phong số 131/CP54 – MT trong có vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Hero.

Trả lại Dương Thanh Đ: 01 ví giả da màu nâu; 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Dương Thành Đ; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone.

(Vật chứng có đặc điểm, tình trạng được ghi trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/10/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự TP Phủ Lý, tỉnh Hà Nam).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo Dương Thanh Đ phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND TP Phủ Lý, tỉnh Hà Nam;
- Công an TP Phủ Lý, tỉnh Hà Nam;
- Chi cục Thi hành án TP Phủ Lý, tỉnh Hà Nam;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Thị Mai Oanh